ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ A DƠI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 974KH-UBND	*A Dơi, ngày 09 tháng 7 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Bảo đảm chế độ, chính sách duy trì luân phiên trực sẵn sàng chiến đấu thường xuyên đối với tiểu đội Dân quân thường trực xã A Dơi

Căn cứ Luật dân quân tự vệ ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật số 98/2025/QH15 ngày 27/8/2025 điều chỉnh, bổ sung 11 luật về quân sự Quốc phòng;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; luật Bảo hiểm xã hội năm 29/62024;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 27/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 72/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ;

Căn cứ Nghị định số 16/NĐ-CP ngày 04/02/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 220/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Nghị định trong lĩnh vực quốc phòng, quân sự khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Thông tư số 77/TT-BQP ngày 23/6/2020 của Bộ Quốc phòng về việc quy định thực hiện một số điều của Luật DQTV về tổ chức xây dựng lực lượng DQTV;

Căn cứ Thông tư số 52/TT-BQP ngày 06/9/2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 77/TT-BQP;

Căn cứ Đề án số 179/ĐA-UBND ngày 29/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc "Tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Quảng trị giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 20/5/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc thông qua Đề án "Tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Quảng trị giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ công văn số 3801/BCH-TM ngày 26/9/2026 của Bộ CHQS tỉnh Quảng Trị về việc Bảo đảm chế độ, chính sách và duy trì luân phiên trực sẵn sàng chiến đấu thường xuyên của tiểu đội Dân quân thường trực thuộc Ban CHQS các xã phường trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Ủy ban nhân dân xã A Dơi ban hành Kế hoạch bảo đảm chế độ, chính sách và duy trì lực lượng Dân quân thường trực luân phiên trực sẵn sàng chiến đấu thường xuyên như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách đối với lực lượng DQTT thống nhất, theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ CHQS tỉnh.

- Duy trì lực lượng DQTT trực sẵn sàng chiến đấu (SSCĐ) thường xuyên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và xử lý các tình huống xảy ra trên địa bàn.

- Quản lý, sử dụng lực lượng chặt chẽ, đúng quy định, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, không làm ảnh hưởng đến đời sống, việc làm của cán bộ, chiến sĩ DQTT và quá trình thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đúng quy định của Luật Dân quân tự vệ, các văn bản Quy phạm pháp luật hiện hành; Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 20/5/2026 của HĐND tỉnh Quảng Trị và hướng dẫn của cơ quan Quân sự cấp trên.

- Bảo đảm công khai, dân chủ, công bằng trong việc phân công luân phiên trực.

- Chi trả chế độ, chính sách đầy đủ, kịp thời, minh bạch, đúng đối tượng.

- Duy trì nghiêm chế độ trực SSCĐ, bảo đảm quân số, vũ khí trang bị và khả năng cơ động khi có lệnh.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức lực lượng trực SSCĐ:

- Tiểu đội Dân quân thường trực xã được biên chế gồm 09 đồng chí, trong đó: 01 Tiểu đội trưởng, 08 chiến sĩ. Tiểu đội Dân quân thường trực được tổ chức thành 02 nhóm luân phiên thực hiện nhiệm vụ trực sẵn sàng chiến đấu; thường xuyên duy trì 06 đồng chí trực tại Ban CHQS xã, 03 đồng chí còn lại thực hiện nhiệm vụ dự bị, sẵn sàng bổ sung khi có lệnh hoặc khi được điều động.

2. Tổ chức lực lượng huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị, pháp luật

Theo Thông tư số 69/2020/TT-BQP ngày 12/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện, hội thi, hội thao, diễn tập cho Dân quân tự vệ; Thông tư số 47/2024/TT-BQP ngày 03/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 69/2020/TT-BQP; văn bản hợp nhất số 78/VBHN-BQP ngày 09/10/2025 của Bộ Quốc phòng.

Thời gian huấn luyện, giáo dục chính trị, pháp luật thực hiện 60 ngày/năm, quân số tham gia huấn luyện đạt 100% theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt..

Trong thời gian huấn luyện, giáo dục chính trị, pháp luật, Tiểu đội Dân quân thường trực chấp hành nghiêm điều lệnh, kỷ luật Quân đội, bảo đảm an toàn tuyệt đối về người, vũ khí, trang bị kỹ thuật; kết hợp chặt chẽ giữa huấn luyện với duy trì chế độ sẵn sàng chiến đấu, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi có lệnh.

3. Tổ chức lực lượng tham gia phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, tăng cường làm nhiệm vụ SSCĐ

Theo yêu cầu, nhiệm vụ và đề xuất của Ban CHQS xã.

4. Hình thức luân phiên

- Việc luân phiên trực thực hiện theo tháng trên nguyên tắc mỗi đồng chí trực 02 tháng, nghỉ 01 tháng; trường hợp yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn hoặc nhiệm vụ đột xuất thì Ban CHQS xã tham mưu Chủ tịch UBND xã điều chỉnh cho phù hợp.

- Giao Ban CHQS xã tham mưu Chủ tịch UBND xã ban hành quyết định điều động hoặc ban hành quyết định theo thẩm quyền được pháp luật quy định.

5. Thời gian thực hiện.

Thực hiện từ ngày 01 tháng 7 năm 2026 và duy trì thường xuyên hằng năm hoặc đến khi có văn bản hướng dẫn, chỉ đạo mới.

III. BẢO ĐẢM CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH

Việc bảo đảm chế độ, chính sách đối với lực lượng Dân quân thường trực được thực hiện theo quy định của Luật Dân quân tự vệ năm 2019, Nghị định số 72/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Dân quân tự vệ về tổ chức xây dựng lực lượng và chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ, Nghị định số 16/NĐ-CP ngày 04/02/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan:

1. Đối với toàn bộ lực lượng Dân quân thường trực (09 đồng chí)

- Được ngân sách nhà nước bảo đảm bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định của Pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

- Được bảo đảm đầy đủ các chế độ, chính sách trong thời gian thực hiện nghĩa vụ Dân quân thường trực theo quy định tại Điều 34, Điều 35 Luật DQTV năm 2019.

- Được bảo đảm trang phục, phương tiện, công cụ hỗ trợ, vũ khí, trang bị, nơi làm việc, nơi nghỉ, điều kiện sinh hoạt và các bảo đảm khác phục vụ thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

- Khi hoàn thành nghĩa vụ tham gia Dân quân thường trực được công nhận hoàn thành nghĩa vụ tại ngũ và trợ cấp 01 lần theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 34 Luật DQTV năm 2019.

2. Đối với Tiểu đội trưởng Dân quân thường trực

Ngoài các chế độ chung đối với chiến sĩ, Tiểu đội trưởng được hưởng phụ cấp chức vụ chỉ huy và chế độ, phụ cấp đặc thù về quốc phòng, quân sự theo quy định tại khoản 3, Điều 33 Luật DQTV năm 2019.

3. Đối với lực lượng thực hiện nhiệm vụ trực sẵn sàng chiến đấu

- Được trợ cấp ngày công lao động theo số ngày thực tế được điều động làm nhiệm vụ.

- Được hưởng chế độ ăn hằng ngày theo tiêu chuẩn, định lượng của hạ sĩ quan chiến sĩ bộ binh trong quân đội.

- Được bảo đảm tiền ăn tăng thêm trong các ngày lễ, Tết và khi thực hiện nhiệm vụ theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Được hưởng các chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

IV. CÔNG TÁC QUẢN LÝ

1. Ban CHQS xã tổ chức quán triệt đầy đủ các chế độ, chính sách; triển khai cho 100% cán bộ, chiến sĩ ký cam kết tự nguyện tham gia trực luân phiên.

2. Ban hành quyết định điều động lực lượng Dân quân thường trực (DQTT) luân phiên tham gia thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền và yêu cầu nhiệm vụ thực tế.

3. Bảo đảm đầy đủ các điều kiện về ăn, ở, sinh hoạt, trang bị và các chế độ, chính sách; tổ chức chỉ huy, hướng dẫn cán bộ, chiến sĩ thực hiện nhiệm vụ đúng quy định của pháp luật và các văn bản có liên quan.

4. Xây dựng lịch trực, phân công nhiệm vụ cụ thể; quản lý chặt chẽ quân số, duy trì sổ theo dõi quân số, sổ giao nhận ca trực và các loại sổ sách quản lý theo quy định.

5. Thường xuyên kiểm tra, nắm tình hình, duy trì nghiêm nền nếp, chế độ trực; kịp thời chấn chỉnh, xử lý các trường hợp vi phạm (nếu có).

6. Hằng tháng tổ chức kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ; rút kinh nghiệm, biểu dương các tập thể, cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ và kịp thời điều chỉnh lịch trực, phân công lực lượng khi có yêu cầu nhiệm vụ.

V. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

1. Bảo đảm nơi ăn, ở và điều kiện sinh hoạt

Bảo đảm nơi ăn, ở, sinh hoạt tập trung cho lực lượng Dân quân thường trực trong thời gian thực hiện nhiệm vụ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định. Đồng thời bảo đảm đầy đủ điện, nước, doanh cụ, trang thiết bị sinh hoạt và các điều kiện cần thiết khác để phục vụ công tác, huấn luyện và sinh hoạt hằng ngày.

2. Bảo đảm quân tư trang

Tiếp nhận, cấp phát quân tư trang cho lực lượng Dân quân thường trực theo đúng tiêu chuẩn, định mức và thời hạn sử dụng do Bộ Quốc phòng quy định.

Quân tư trang được cấp phát bao gồm trang phục Dân quân thường trực, mũ, giày, dây lưng, phù hiệu, cấp hiệu, biển tên và các trang bị cá nhân khác theo tiêu chuẩn hiện hà nh.

Đề xuất mua sắm thêm một số quân tư trang, vật chất trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho hoạt động thường xuyên đối với cán bộ, chiến sĩ tiểu đội trong trường hợp cấp trên chưa trang cấp đủ.

3. Bảo đảm phương tiện và cơ động thực hiện nhiệm vụ

Lực lượng Dân quân thường trực sử dụng phương tiện cá nhân để cơ động khi thực hiện nhiệm vụ theo sự điều động của Ban Chỉ huy quân sự xã, việc thanh toán hoặc hỗ trợ chi phí đi lại được thực hiện theo quy định của pháp luật và các quy định của địa phương.

4. Bảo đảm vũ khí, trang bị và phương tiện làm nhiệm vụ

Thực hiện quản lý, cấp phát, thu hồi và bảo quản vũ khí, trang bị, công cụ hỗ trợ, phương tiện thông tin liên lạc và các trang thiết bị phục vụ nhiệm vụ theo đúng quy định; bảo đảm đủ số lượng, chất lượng và an toàn trong quản lý, sử dụng.

5. Bảo đảm kinh phí

Kinh phí bảo đảm cho hoạt động của lực lượng Dân quân thường trực được bố trí từ:

- Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Ngân sách địa phương theo dự toán được cấp có thẩm quyền giao hằng năm.

- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật *(nếu có)*.

- Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về tài chính và các văn bản hướng dẫn hiện hành; bảo đảm công khai, đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả.

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban CHQS xã

Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch đối với lực lượng Dân quân thường trực.

Tổ chức quản lý, chỉ huy, duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện, học tập, công tác và sinh hoạt của lực lượng Dân quân thường trực theo quy định.

Chủ trì phối hợp với Phòng Kinh tế lập dự toán kinh phí hằng năm; quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định của pháp luật; tổ chức chi trả đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với lực lượng Dân quân thường trực.

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã bảo đảm nơi ăn, ở, doanh cụ, cơ sở vật chất, quân tư trang, vũ khí, trang bị, phương tiện và các điều kiện cần thiết phục vụ thực hiện nhiệm vụ của lực lượng Dân quân thường trực.

Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định; kịp thời tham mưu giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Phòng Kinh tế

Phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ huy quân sự xã tham mưu Ủy ban nhân dân xã bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch theo dự toán ngân sách được cấp có thẩm quyền giao.

Chủ trì hoặc phối hợp trong việc thẩm định, tổng hợp dự toán kinh phí; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định tài chính hiện hành.

Phối hợp bảo đảm kinh phí phục vụ công tác huấn luyện, trực sẵn sàng chiến đấu, hoạt động thường xuyên, chế độ, chính sách và các nhiệm vụ đột xuất của lực lượng Dân quân thường trực.

Phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự xã kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí; kịp thời tham mưu xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; bảo đảm việc sử dụng kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm và hiệu quả.

3. Các ban, ngành, đoàn thể

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự xã tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch; tạo điều kiện thuận lợi để lực lượng Dân quân thường trực hoàn thành nhiệm vụ.

Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động cán bộ, đảng viên và Nhân dân chấp hành các quy định của pháp luật về Dân quân tự vệ; tham gia xây dựng lực lượng Dân quân thường trực vững mạnh.

Quan tâm, phối hợp chăm lo đời sống vật chất, tinh thần; động viên cán bộ, chiến sĩ Dân quân thường trực yên tâm công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

4. Cán bộ, chiến sĩ Dân quân thường trực

Chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các quy định của pháp luật về Dân quân tự vệ, kỷ luật Quân đội và nội quy, quy chế của đơn vị.

Thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện, học tập, công tác và sinh hoạt; bảo đảm quân số, sẵn sàng nhận và hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

Quản lý, sử dụng, bảo quản tốt vũ khí, trang bị, quân tư trang và tài sản được giao; giữ gìn đoàn kết nội bộ, xây dựng nền nếp chính quy, bảo đảm an toàn tuyệt đối trong mọi hoạt động.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh những nội dung chưa phù hợp, Ban CHQS xã chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND xã xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu nhiệm vụ.

Trên đây là kế hoạch bảo đảm chế độ, chính sách và duy trì lực lượng Dân quân thường trực luân phiên trực sẵn sàng chiến đấu trên địa bàn xã A Dơi, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tập thể, cá nhân có liên quan, quán triệt phối hợp triển khai nghiêm túc./.

Ký bởi: Hồ Văn Vư

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Ban Dân quân, phòng TM Bộ CHQS tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ban CHQS xã;
- Lưu: VT; Q08b.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Trọng Kim